

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 6 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Ton

2. Ông Lê Quang Tùng

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long - Thư ký của TAND huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/TLST- HS ngày 20/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST- HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

1. Lương Văn Ch - sinh ngày 10/04/2004; Tại: Thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Trú tại: Khu phố TS 1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không xác định, mẹ: Lương Thị H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn TX, huyện TX (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1992(vắng mặt)
Trú tại: thôn TN 1, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

3. Những người làm chứng:

- Anh Ngân Văn D – sinh năm 1991(vắng mặt)

Trú tại: Khu phố TS 1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh TH.

- Anh Đỗ Huy T – sinh năm 1997(vắng mặt)

Trú tại: Thôn TL, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

-Anh Hồ Vinh L – sinh năm 1985(vắng mặt)

Trú tại: Khu 1, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

4. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 29/3/2022, Lương Văn Ch, sinh năm 2004 và Lương Thị Th, sinh năm 2004 cùng trú tại khu phố TS 1 thị trấn TX, Lương Thị L, sinh năm 2004 ở thôn PV, xã NP; Vũ Thị L, sinh năm 2004 ở thôn 1, xã TT; Lê Văn X, sinh năm 2004 và Lê Trọng Đ, sinh năm 2004 cùng trú tại thôn 2 TN, xã XD; Đinh Xuân T, sinh năm 2004 ở thôn ĐX, xã TT, huyện TX cùng đi ăn liên hoan tại thị trấn LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi liên hoan xong, đến khoảng 23 giờ, cả nhóm đi về quán ăn của gia đình anh Lê Mạnh H, sinh năm 1989 ở khu phố 3 thị trấn TX, huyện TX để ăn tối. Khi cả nhóm vào quán thì bàn bên cạnh có Ngân Văn D, sinh năm 1991 ở khu phố TS 1, thị trấn TX, Vi Văn Th, sinh năm 1993 ở thôn PC, xã XL, Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 ở thôn TN1, xã XD và Đỗ Huy T, sinh năm 1997 ở thôn TL, xã XD, đang ngồi ăn ở bàn bên cạnh. Do có quen biết nên Lê Trọng Đ và Lương Văn Ch sang bàn của H, T, D, Th để chúc rượu. Quá trình đứng chúc rượu, Ch quan sát thấy trên bàn của H, T, D, Th có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng của H để ở đầu bàn, cạnh hộp giấy ăn, ngay ở vị trí Ch đang đứng. Thấy vậy Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên của H về bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, nên lợi dụng lúc H và mọi người không để ý, Ch dùng tay trái nhặt chiếc điện thoại trên của Nguyễn Văn H bỏ vào túi quần, rồi đi ra ngoài. Sau đó Ch đi xuống phòng trọ của Lang Văn Đ, sinh năm 2004 ở thôn 3 Thống Nhất, xã XD để ngủ nhờ. Trên đường đi, Ch thấy có người gọi đến số máy của H, Ch nghe máy, thì nghe H nói: “Thằng kia, mày cầm điện thoại tao mày trả ngay”, nghe H nói vậy Ch sợ nên tắt máy luôn; khi đi đến ngã ba thị trấn TX, trước siêu thị Miền Tây, do lo sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên Ch đã ném chiếc điện thoại xuống đường rồi đi về phòng trọ của Đ để ngủ. Còn chiếc điện thoại của H sau khi bị Ch ném xuống đường thì anh Hồ Vĩnh L, sinh năm 1985 ở khu 1 thị trấn TX là lái xe taxi nhặt được, sau đó anh L giao nộp lại cho Cơ quan Công an chiếc điện thoại trên.

Ngay sau khi phát hiện mất tài sản, anh Nguyễn Văn H đã báo cáo Công an huyện TX giải quyết.

Quá trình điều tra Lương Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 31/3/2022 Cơ quan CSĐT công an huyện TX ra yêu cầu định giá tài sản số 16/CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện TX định giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, điện thoại bị vỡ một phần mặt kính sau ở góc dưới của điện thoại. Tại Kết luận số 15/KL- HĐĐGTS ngày 02/4/2022, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, điện thoại bị vỡ một phần mặt kính sau ở góc dưới của điện thoại là 4.700.000 đồng.

Ngày 30/3/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 04 tệp video ghi lại nội dung sự việc trộm cắp tại quán ăn của anh Lê Mạnh H và sự việc bị cáo Ch vớt chiếc điện thoại di động trước khu vực Siêu Thị Miền Tây.

Ngày 14/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TX ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 43/CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định đoạn video gửi giám định có chỉnh sửa cắt ghép hay không. Tại

kết luận số 1456/KL-KTHS ngày 21/4/2022 kết luận: Dữ liệu điện từ video gửi giám định không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép trong 04 tệp video của USB gửi giám định.

***Về thu giữ và xử lý vật chứng:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, mặt kính trước và sau của chiếc điện thoại bị nứt vỡ không khởi động được nguồn. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H nên ngày 02/4/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh H.

- Đối với 01 USB lưu giữ 04 tệp video ghi lại nội dung sự việc trộm cắp tại quán ăn của anh Lê Mạnh H và sự việc bị cáo Chuyên vớt chiếc điện thoại di động trước khu vực Siêu Thị Miền Tây, là chứng cứ của vụ án nên chuyển theo hồ sơ vụ án theo quy định.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Nguyễn Văn Huy yêu cầu Lương Văn Ch bồi thường đối với chiếc điện thoại đã bị vỡ toàn bộ mặt kính sau và mặt kính trước số tiền là 4.700.000 đồng. Ngày 05/4/2022, Lương Văn Ch đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ cho Nguyễn Văn H. Tại phiên tòa Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lương Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Xử phạt Lương Văn Ch mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo. Đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của bản thân; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 36; Điều 90, 91 của BLHS, xử phạt bị cáo Lương Văn Ch một mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Bị cáo rất hối hận về hành vi của bản thân, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, trở thành công dân có ích

cho xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của bị hại, kết luận của Hội đồng định giá và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 29/3/2022 tại quán ăn của gia đình anh Lê Mạnh H ở khu phố 3 thị trấn TX, huyện TX, Lương Văn Ch đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng của anh Nguyễn Văn H ở thôn TN1, xã XD, huyện TX, giá trị chiếc điện thoại là 4.700.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Lương Văn Ch là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lương Văn Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp bị cáo tài sản bị cáo là người chưa thành niên(dưới 18 tuổi) bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra và cần áp dụng Điều 90, 91 của BLHS để xử lý đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn Ch có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Phân tích quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay

người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt. Xét đề nghị của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[6] *Về đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, bồi thường dân sự và án phí mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[7] *Về hình phạt:* Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91 BLHS 2015. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, cần áp dụng các khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] *Về bồi thường dân sự:* Người bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[9] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90, Điều 91 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lương Văn Ch** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: **Lương Văn Ch 06(sáu)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12(Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lương Văn Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Văn Ch phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- UBND thị trấn TX;
- Bị cáo;
- Người bị hại ;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Sỹ H